

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Kính gửi:**
- Ủy Ban Chứng khoán nhà nước,
  - Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam,
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUẾ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3300100628
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 (Một trăm tỷ đồng).
- Địa chỉ: 122 Dương Thiệu Tước, phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Số điện thoại: 0234 3864 337
- Số fax: 0234 3864 338
- Website: [www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn)
- Mã cổ phiếu: HDM

#### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Căn cứ Quyết định số 169/2004/QĐ-BCN ngày 09/12/2004 và Quyết định số 2722/2005/QĐ-BCN ngày 25/8/2005 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) chuyển Công ty Dệt May Huế thành Công ty Cổ phần Dệt May Huế, hoạt động theo giấy phép đăng ký số 3103000140 ngày 17/11/2005 và thay đổi lần thứ ba số 3300100628 ngày 17/02/2017 do phòng Đăng ký Kinh doanh Doanh nghiệp – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp.

- Niêm yết trên sàn Upcom ngày 29/12/2009. Ngày giao dịch chính thức 21/01/2010 theo Thông báo số 15/TB-SGDCKHN ngày 11/01/2010 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Công ty đã tiến hành chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ đồng lên 100 tỷ đồng và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 10/11/2016 do phòng Đăng ký Kinh doanh Doanh nghiệp – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp.

#### 2.1 Những thành tích được ghi nhận:

+ Năm 2020: Bằng khen của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Cờ thi đua xuất sắc của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Danh hiệu Doanh nghiệp vì người lao động ngành



## Dệt May Việt Nam.

+ Năm 2019: Cờ thi đua của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Cờ thi đua xuất sắc của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động ngành Dệt May Việt Nam.

+ Năm 2018: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng bằng khen đơn vị thi đua xuất sắc, Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động.

+ Năm 2017: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc, tiếp tục được vinh danh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động lần thứ tư, Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động.

+ Năm 2016: Công ty nhận được Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc, tiếp tục được vinh danh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động lần thứ ba liên tiếp, Giấy khen của Cục Hải quan Thừa Thiên Huế, Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động.

+ Năm 2015: Công ty được Chính phủ tặng cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua xuất sắc, được UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tặng cờ đơn vị thi đua xuất sắc, được Bộ LĐTBXH – Tổng LĐLĐVN và VCCI tiếp tục vinh danh danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động.

+ Năm 2014: Công ty nhận được Cờ thi đua của Bộ Công Thương, cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của tỉnh Thừa Thiên Huế, Danh hiệu “Vì người lao động”, Danh hiệu “Top 5 Doanh nghiệp tiêu biểu toàn diện Ngành Dệt May Việt Nam”, VCCI tặng bằng khen, Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế tặng giấy khen về thành tích xuất sắc trong công tác nộp thuế 2014.

+ Năm 2013: Nhận Huân chương Độc lập Hạng ba, Ông Nguyễn Bá Quang – Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty nhận huân chương Lao động Hạng Ba, cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua xuất sắc của Chính phủ, Giải thưởng Đơn vị sử dụng lao động hài hòa của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Bằng khen của phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển cộng đồng Doanh nghiệp Việt Nam.

+ Năm 2012: Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của Chính phủ.

+ Năm 2011: Nhận Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Bằng khen của Bộ Công Thương, Bằng khen Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

+ Năm 2010: Nhận Cờ Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của Chính phủ, Cờ Đơn vị sản xuất dẫn đầu Khối Doanh nghiệp tỉnh.

+ Năm 2009: Nhận Bằng khen của Bộ Công Thương, Bằng khen Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Năm 2008: Nhận Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Bộ Công Thương, Bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Nguyễn Bá Quang - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

+ Năm 2003-2006: Nhận Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

+ Năm 1998: Nhận Huân chương Lao động hạng nhất và Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

+ Năm 1995: Nhận Huân chương Lao động hạng nhì.

+ Năm 1993: Nhận Huân chương Lao động Hạng Ba và Cờ thi đua Đơn vị xuất sắc của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

## **2.2 Những kết quả đạt được trong hoạt động SXKD:**

Công ty Cổ phần Dệt May Huế là thành viên của Tập đoàn Dệt May Việt Nam được thành lập ngày 26/3/1988. Công ty chuyên sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu các mặt hàng sợi, vải dệt kim và hàng may mặc. Công ty có 7 nhà máy thành viên với hơn 5.600 cán bộ công nhân lao động, doanh thu hàng năm trên 1.800 tỷ đồng. Các nhà máy thành viên của Công ty bao gồm:

**Nhà máy Sợi:** Công ty hoàn thành việc đầu tư, bổ sung nâng cấp thiết bị nâng cao sản lượng cũng như chất lượng sản phẩm và đa dạng hóa các mặt hàng tăng khả năng cạnh tranh các thị trường xuất khẩu và nội địa. Sản lượng sợi đạt 11.500 tấn/năm chỉ số bình quân Ne 30.

**Nhà máy Dệt Nhuộm:** Được trang bị đồng bộ các thiết bị dệt kim, nhuộm, hoàn tất nhập khẩu từ Đức, Thụy Sĩ, Đài Loan, với sản lượng vải dệt kim 1.500 tấn/năm. Trong năm 2017 hoàn thành việc đầu tư bổ sung thiết bị để sản xuất các đơn hàng có sử dụng sợi Spandex đa dạng hóa các năng lực sản xuất, nghiên cứu sản xuất các mặt hàng mới, đảm bảo nguồn hàng FOB phục vụ cho các nhà máy May. Trong năm 2018, Công ty đã hoàn thành hệ thống xử lý nước thải, chất lượng nước đạt tiêu chuẩn cột A.

**Nhà máy May:** Với 5 nhà máy may thành viên, được trang bị các máy may hiện đại nhập khẩu từ Nhật Bản, Đài Loan, với sản phẩm chính là áo T- shirt, Polo- shirt, áo Jacket, quần Short, quần áo trẻ em và các loại hàng may mặc khác làm từ vải dệt kim và dệt thoi. Sản lượng hàng năm đạt 23 triệu sản phẩm.

Xí nghiệp Cơ Điện chuyên vận hành chuyên tải trạm điện 110/6 KV, gia công cơ khí; sửa chữa và xây dựng các công trình phụ cho các nhà máy thành viên. Công ty đã tiến hành đầu tư, tu bổ, nâng cấp trạm biến áp 110kV.

Sản phẩm của Công ty hiện nay đang được xuất khẩu sang Mỹ, Nhật Bản, EU, Đài Loan, Hàn Quốc (đối với hàng may mặc); Thổ Nhĩ Kỳ, Ai cập, Bồ Đào Nha, Đài Loan, Colombia... (đối với sản phẩm sợi) và được bán rộng rãi trên thị trường nội địa. Sản phẩm Công ty nhiều năm được bình chọn hàng Việt Nam chất lượng cao, giải thưởng Sao vàng Đất Việt và các giải thưởng khác.

Năm 2020, do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid -19 và mưa bão kéo dài nên tổng doanh thu Công ty đạt 1.365 tỷ đồng.

## **3. Ngành nghề kinh doanh và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề: Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu sản phẩm sợi, vải, hàng may mặc.
- Địa bàn kinh doanh: trong nước và xuất khẩu.

## **4. Định hướng phát triển:**

### **4.1 Tầm nhìn Công ty:**

Huegatex - Trung tâm Dệt May thời trang của Việt Nam và thế giới, có môi trường thân thiện, tăng trưởng bền vững và hiệu quả hàng đầu của ngành Dệt May Việt Nam.

### **4.2 Sứ mệnh của Huegatex:**

Huegatex cung cấp cho khách hàng và người tiêu dùng những sản phẩm thời trang đáng tin cậy cùng những dịch vụ chuyên nghiệp, tạo sự tự tin khi đồng hành cùng thương

hiệu Huegatex.

#### **4.3 Giá trị cốt lõi Công ty:**

##### **Khách hàng là trọng tâm**

Mọi hoạt động đều hướng tới khách hàng; khách hàng luôn là trọng tâm trong việc hoạch định chính sách và chiến lược.

##### **Trách nhiệm xã hội**

Với trách nhiệm của một doanh nghiệp chủ lực, Huegatex hoạt động không chỉ vì mục đích kinh doanh mà còn cam kết thượng tôn pháp luật và đóng góp tích cực vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống góp phần phát triển xã hội.

##### **Sáng tạo và chất lượng**

Những yếu tố trung tâm của sáng tạo là kỹ năng tạo ra mẫu mã phù hợp, lựa chọn chất liệu, cải tiến thiết bị và quy trình nhằm đạt được những tiêu chuẩn chất lượng phù hợp với thị trường và người tiêu dùng.

##### **Linh động và hiệu quả**

Hệ thống quản trị và sản xuất mang tính linh động cao nhằm đáp ứng nhu cầu thời trang của khách hàng.

Tối đa hóa lợi nhuận trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực một cách hiệu quả và trách nhiệm.

##### **Người lao động**

Người lao động được quyền phấn đấu, cống hiến làm việc hết mình – được quyền hưởng thụ đúng với chất lượng, hiệu quả của cá nhân đóng góp – được quyền tôn vinh lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua.

#### **4.4. Triết lý kinh doanh:**

Làm đúng ngay từ đầu;

An toàn, hiệu quả, bền vững và chuẩn mực quốc tế.

Đoàn kết, hợp tác, chia sẻ và trách nhiệm xã hội;

Sự thịnh vượng của khách hàng là sự thành công của Huegatex.

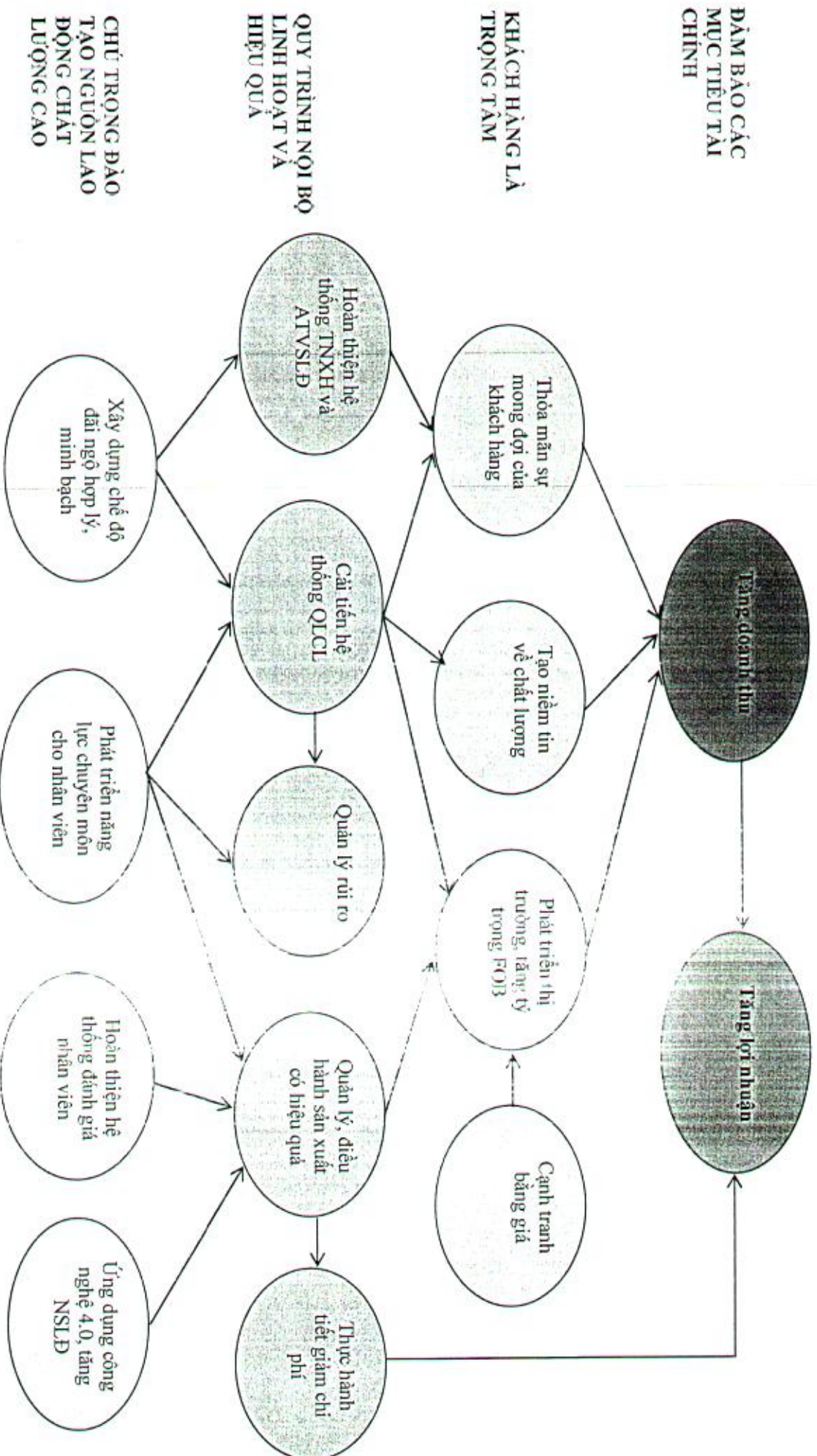
#### **4.5. Slogan:**

*Thịnh vượng khách hàng – Phồn vinh Công ty – Hòa hòa lợi ích*

#### **4.6 Mục tiêu hoạt động của Công ty:**

Công ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thu lợi nhuận tối đa; mở rộng thị trường, tạo việc làm ổn định và cải thiện đời sống cho người lao động; tăng lợi tức cho các cổ đông, đóng góp ngân sách nhà nước và xây dựng Công ty phát triển bền vững.

#### 4.7 CHIẾN LƯỢC KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY HUE



## 5. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

### 5.1 Mô hình quản trị:

- **Hội đồng quản trị:** Đứng đầu là Chủ tịch HĐQT, là cơ quan quản lý, chỉ đạo thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty, có quyền toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

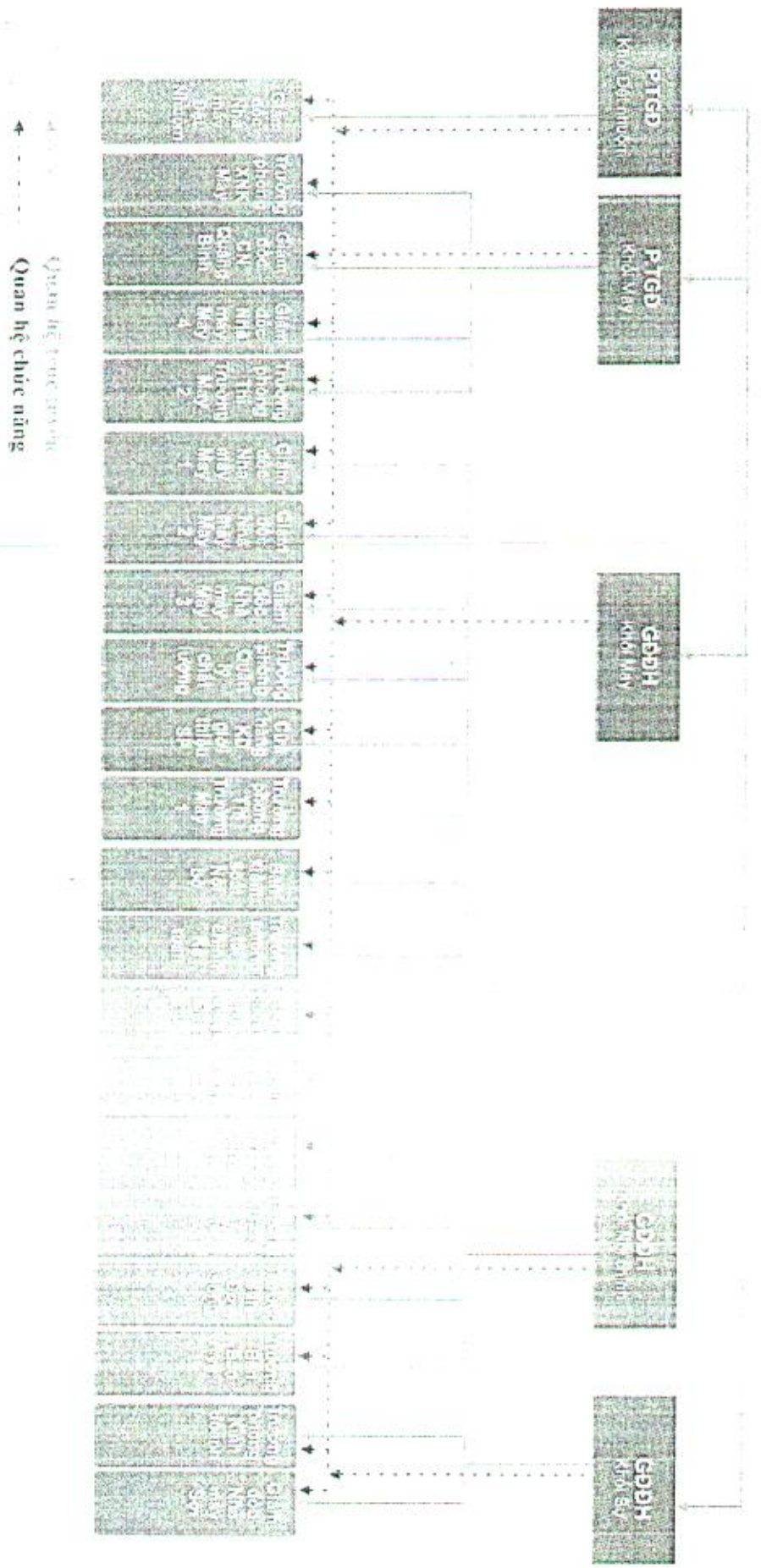
- **Ban Kiểm soát:** Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- **Tổng Giám đốc:** là người đại diện Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Điều hành:** PTGD, GĐDH giúp việc cho Tổng Giám đốc điều hành mọi hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền

- **Các phòng chức năng:** Các phòng chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng Giám đốc các công việc thuộc phạm vi chức năng của phòng, đồng thời phối hợp với các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.

## 5.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:



Quan hệ chức năng  
Quan hệ chức năng

### 5.3 Các công ty có liên quan:

5.3.1 Tổ chức nắm giữ trên 50% vốn Cổ phần/vốn góp tại Công ty: Tập đoàn Dệt May Việt Nam nắm 63,89% Vốn điều lệ, tương ứng 63.898.240.000 Cổ phần.

5.3.2 Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2020 là 10.514.450.000 đồng, trong đó:

STT	Các Công ty có liên quan	Đơn vị	Vốn điều lệ	Giá trị gốc	Giá trị thực tế (thời điểm 31/12/2020)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Dệt – May Thiên An Phát.	1.000 Đồng	65.500.000	1.500.000	4.032.000	
2	Công ty Cổ phần Dệt Kim Hanosimex	1.000 Đồng	38.000.000	1.008.000	1.008.000	
3	Công ty Cổ phần Bông và KDTH Miền Trung	1.000 Đồng	9.133.000	650.000	650.000	
4	Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài.	1.000 Đồng	95.000.000	3.461.864	4.210.980	
5	Công ty Cổ phần Sợi Phú Việt	1.000 Đồng	55.600.000	90.970	257.100	Công ty CP Sợi Phú Bài phân phối
6	Công ty Cổ phần Sợi Phú Nam	1.000 Đồng	35.500.000		248.770	
7	Công ty Cổ phần Sợi Phú Mai	1.000 Đồng	44.650.000		107.450	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.000 Đồng</b>	<b>343.383.800</b>		<b>10.514.300</b>	

### 6. Các rủi ro:

#### 6.1 Rủi ro kinh tế:

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty Cổ phần Dệt May Huế là sản xuất sợi, vải, hàng may mặc, chịu sự tác động chung của nền kinh tế Việt Nam nói riêng và tình hình biến động kinh tế thế giới nói chung, điều này tác động trực tiếp đến nhu cầu, sức tiêu dùng của người dân. Trong đó tình hình lạm phát, biến động lãi suất, tỷ giá, giá cả đầu vào tác động rất lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### 6.2 Rủi ro về nguyên liệu đầu vào:

Đặc thù của ngành Dệt May hiện nay là hầu hết nguồn nguyên vật liệu đầu vào phục vụ cho nhu cầu sản xuất chủ yếu phải nhập khẩu do nguồn cung trong nước không đáp ứng đủ, cũng như do yêu cầu của khách hàng về chất lượng. Do đó, Công ty sẽ gặp phải rất nhiều rủi ro khi giá nguyên vật liệu, tình hình cung ứng có những biến động thất thường, không theo quy luật ảnh hưởng đến giá trị gia tăng của chuỗi giá trị sản xuất. Điều này cũng gây khó khăn cho Công ty trong việc khai thác những lợi ích từ việc tham gia hội nhập quốc tế với những yêu cầu cao về quy tắc ứng xử.

#### 6.3 Rủi ro về Luật pháp:



Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật Doanh nghiệp, Luật Lao động, quy định bảo vệ môi trường, Luật Đầu tư, các chính sách thuế, hải quan, Luật Chứng khoán và các Thông tư, Nghị định đi kèm. Hiện nay, hệ thống văn phạm pháp luật của Việt Nam đang được đổi mới và hoàn thiện. Điều này cũng phần nào gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình cập nhật, áp dụng và chuyển đổi.

Việt Nam hiện nay đang trong quá trình giao thoa, hội nhập quốc tế thông qua các Hiệp định kinh tế song phương, điều này đặt ra yêu cầu doanh nghiệp cần có sự chuẩn bị kỹ nhằm nhanh chóng nắm bắt kịp các cơ hội giao thương.

#### 6.4 Rủi ro nguồn nhân lực:

Vấn đề tìm được nguồn nhân công có tay nghề cao, ổn định; nguồn nhân lực trong bộ máy quản lý có năng lực luôn là điều mà Lãnh đạo Công ty quan tâm và xác định là một trong những điều kiện quyết định đến sự phát triển lâu dài, bền vững cũng như hoàn thành các mục tiêu Công ty đề ra.

## II. Tình hình hoạt động trong năm:

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020.

- Năm 2020, cả thế giới chịu ảnh hưởng nghiêm trọng do dịch bệnh Covid 19 bùng phát trên khắp thế giới đến nay vẫn chưa có dấu hiệu giảm. Trong đó ngành Dệt May Việt Nam chịu ảnh hưởng đáng kể. Khi dịch bệnh mới bùng phát, nguồn cung cấp nguyên liệu bị gián đoạn do các nước tiến hành giãn cách xã hội. Cùng với đó, nhu cầu tiêu dùng của người dân giảm mạnh chỉ chi tiêu những khoản phục vụ cho đời sống tối thiểu. Riêng đối với khu vực miền Trung ngoài ảnh hưởng của dịch bệnh, trong những tháng cuối năm liên tục chịu những trận bão lớn. Công tác sản xuất kinh doanh chịu ảnh hưởng nghiêm trọng, Tuy nhiên đi cùng với khó khăn thách thức luôn là cơ hội, thực hiện chủ trương chung của Tập đoàn về công tác sản xuất đơn hàng khâu trang cung ứng cho thị trường để bình ổn giá từ đó phát triển sản xuất mặt hàng này cho các đối tác khác giúp Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn. Doanh thu của Công ty đã đạt 1.357 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 15,3 tỷ đồng.

Các chỉ tiêu đạt được trong năm 2020, cụ thể như sau:

*Đơn vị: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019 (Triệu đồng)	Kế hoạch 2020 (Triệu đồng)	Thực hiện 2020 (Triệu đồng)	Tỷ lệ % giữa thực hiện 2019 và thực hiện 2020	Tỷ lệ % giữa thực hiện 2020 và kế hoạch 2020
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ.	1.743.990	1.452.000	1.357.922	77,3%	93,5%
02	Tổng lợi nhuận trước thuế.	23.467	7.000	15.288	65,1%	152,9%

*Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty CP Dệt May Huế đã được kiểm toán năm 2020*

Doanh thu thuần của Công ty đạt 1.357 tỷ, giảm 22,7% so với năm 2019 và đạt 93,5% KH. Trong năm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 tình hình đơn hàng may xuất khẩu

giảm hoặc khách hàng thông báo dừng sản xuất, đồng thời tình hình đơn hàng sợi tiếp tục khó khăn cuối năm 2018 đến nay, nhà máy Sợi chỉ hoạt động 70% năng lực sản xuất có thời điểm phải dừng máy hoàn toàn (20/4 đến 22/5/2021) do đó doanh thu và lợi nhuận đều thấp hơn so với năm 2019.

## 2. Tổ chức và nhân sự:

### 2.1 Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ.
1	Ông Nguyễn Văn Phong	Tổng Giám đốc	18.560	0,19%
2	Ông Hồ Ngọc Lan	Phó Tổng Giám đốc	18.103	0,18%
3	Ông Nguyễn Thanh Tý	Phó Tổng Giám đốc	18.493	0,19%
4	Ông Nguyễn Tiến Hậu	Giám đốc Điều hành	10.167	0,10%
5	Ông Lê Công An	Giám đốc Điều hành	107.989	1,08%
6	Bà Nguyễn Hồng Liên	Giám đốc Điều hành	6.199	0,06%
7	Bà Nguyễn Khánh Chi	Kế Toán trưởng	3.863	0,04%

#### - Ông Nguyễn Văn Phong – Tổng Giám đốc:

- Ngày tháng năm sinh: 11/6/1961
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: 84 Nguyễn Biều, TP Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 18.560 cổ phần, chiếm 0,19% Vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 2.000.000 cổ phần, chiếm 20% Vốn điều lệ.

#### - Ông Hồ Ngọc Lan – Phó Tổng Giám đốc:

- Ngày tháng năm sinh: 14/08/1963
- Nơi sinh: Nghệ An.
- Nơi ở hiện nay: 77 Ngô Thế Lân, Thành phố Huế.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Sợi - Dệt, Cử nhân Ngoại Ngữ.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 18.103 cổ phần, chiếm 0,18% Vốn điều lệ.

**- Ông Nguyễn Thanh Tý – Phó Tổng Giám đốc:**

- Ngày tháng năm sinh: 28/6/1961
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: Thùỵ Dương, Hương Thùỵ, TT Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 18.493 cổ phần, chiếm 0,19% Vốn điều lệ.

**- Ông Nguyễn Tiến Hậu – Giám đốc Điều hành:**

- Ngày tháng năm sinh: 20/09/1965
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: 16/8/100 Ngự Bình, An Cựu, Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 10.167 cổ phần, chiếm 0,10% Vốn điều lệ.

**- Ông Lê Công An – Giám đốc Điều hành:**

- Ngày tháng năm sinh: 16/12/1961
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: 24 Nguyễn Lương Bằng, Phú Hội, Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 107.989 cổ phần, chiếm 1,08% Vốn điều lệ.

**- Bà Nguyễn Hồng Liên – Giám đốc Điều hành:**

- Ngày tháng năm sinh: 03/11/1973
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: Số 5 Kiệt 92 Đường Ông Ích Khiêm, phường Thuận Thành, TP Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, Cử nhân Kinh tế, Cử nhân tiếng Anh,
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 6.199 cổ phần, chiếm 0,06% Vốn điều lệ.
- Số lượng cổ phần đại diện sở hữu: 1.389.824 cổ phần, chiếm 13,89% Vốn điều lệ.

**- Bà Nguyễn Khánh Chi - Kế toán Trưởng:**

- Ngày tháng năm sinh: 16/12/1982
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Nơi ở hiện nay: 300 Bùi Thị Xuân, Phường Đức, Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 3.863 cổ phần, chiếm 0,04% Vốn điều lệ.

- **Những thay đổi trong Ban Điều hành năm 2020:** Ngày 01/02/2020, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm bà Nguyễn Khánh Chi – Trưởng phòng Tài chính Kế toán giữ chức vụ Kế toán Trưởng thay bà Lê Thị Bích Thủy do nghỉ hưởng chế độ hưu trí theo quy định của Nhà nước.

## 2.2 Số lượng cán bộ công nhân viên:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>		
1	Trình độ Đại học và Cao học	286	5,8
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp.	158	3,2
3	Công nhân kỹ thuật, lao động giản đơn	4.482	91,0
<b>II</b>	<b>Theo đối tượng lao động</b>		
1	Lao động trực tiếp	4.554	92,4
2	Lao động gián tiếp	372	7,6
<b>III</b>	<b>Theo giới tính</b>		
1	Nam	1.357	27,5
2	Nữ	3.569	72,5
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>4.926</b>	

Tính đến ngày 31/12/2020, toàn Công ty có 4.926 người, thu nhập bình quân: 7.125.000 đồng/người/tháng.

**3. Công tác đầu tư năm 2020:** Công ty đã triển khai thực hiện 04 dự án đầu tư với tổng mức kinh phí là 169,1 tỷ đồng, chi tiết như sau:

a) Dự án Đầu tư bổ sung thiết bị nhà máy Sợi năm 2019 chuyển tiếp với tổng mức đầu tư là 13,68 tỷ đồng.

b) Dự án Đầu tư bổ sung thiết bị máy năm 2019 chuyển tiếp chủ yếu tập trung vào thiết bị tự động với tổng mức dự án là 35,79 tỷ đồng.

c) Triển khai thực hiện dự án đầu tư bổ sung thiết bị sợi giai đoạn 2020 – 2021 với tổng mức đầu tư là 89,87 tỷ đồng dự kiến hoàn thành vào quý IV/2021.

d) Ngoài các dự án đã triển khai, Công ty đang hoàn thiện phương án quy hoạch tổng thể mặt bằng Công ty và dự án xây dựng nhà máy may 03 tầng.

e) Ngoài các dự án đầu tư, Công ty cũng đã triển khai việc cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng tại các đơn vị, tạo môi trường làm việc an toàn cho người lao động như thi công thay thế trần nhà máy Sợi, cải tạo các phòng làm việc của nhà máy May 1, các phòng bảo trì của nhà máy Sợi, cải tạo nhà khách Công ty, xử lý chống dột, khắc phục sự cố mưa bão,....

## 4. Tình hình tài chính:

### 4.1 Tình hình tài chính:

(Đvt: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% Tăng/ Giảm
Tổng giá trị tài sản	722.833	602.123	-16,7
Doanh thu thuần	1.743.991	1.338.664	-23,2
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	22.922	12.555	-45,2
Lợi nhuận khác	545	2.733	401
Lợi nhuận trước thuế	23.467	15.288	-34,8
Lợi nhuận sau thuế	18.208	11.905	-34,6
Tỷ lệ chia cổ tức	15%	8%	-7

*Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty CP Dệt May Huế đã được kiểm toán năm 2020*

#### 4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	Tăng/ giảm
<b>I.</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>				
1	Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,28	1,37	0,09
2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,66	0,67	0,01
<b>II.</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
1	Hệ số nợ phải trả/Nguồn vốn	Lần	0,72	0,68	-0,04
2	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	2,45	2,09	-0,36
<b>III.</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6,21	5,55	-1,23
2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	2,40	2,22	-0,18
<b>IV.</b>	<b>Chỉ tiêu khả năng sinh lời</b>				
1	Lợi nhuận/doanh thu	%	1,35	1,14	-0,21
2	Lợi nhuận/Vốn điều lệ	%	23,47	15,29	-8,18
3	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	2,50	1,98	-0,68
4	Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,31	0,94	-0,73

*Nguồn: Báo cáo tài chính Công ty CP Dệt May Huế đã được kiểm toán năm 2020.*

Khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh đều tăng so với năm trước và hệ số nợ phải trả trên nguồn vốn và VCSH giảm so với năm trước thể hiện khả năng thanh toán của Công ty tiếp tục duy trì ổn định và tốt hơn so với năm trước.

Vòng quay hàng tồn kho giảm so với năm trước, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 đối với các sản phẩm đã sản xuất khách hàng yêu cầu tạm không xuất một lượng hàng lớn làm tồn kho một lượng thành phẩm trong thời gian dài.

Năm 2020, Công ty gặp nhiều khó khăn trong việc sản xuất kinh doanh do ảnh hưởng của dịch bệnh và mưa bão nên các chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều giảm so với năm trước.

## **5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:**

### **5.1 Thông tin cổ phần:**

- Số lượng cổ phần: 10.000.000 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.
- Số cổ phiếu phổ thông: 10.000.000 cổ phần.
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 10.000.000 cổ phần.
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.000.000 cổ phần.

### **5.2 Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 26/3/2020:**

#### **5.2.1 Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng cộng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Tổng số vốn phát hành	99.939.250.000	99,94%	60.750.000	0,06%	100.000.000.000	100%
Cổ đông sở hữu từ 5% trở lên.	78.815.510.000	78,82%	0	0	78.815.510.000	78,82%
Cổ đông sở hữu dưới 5%.	21.184.490.000	21,18%	60.750.000	0,06%	21.184.490.000	21,18%

#### **5.2.2 Danh sách cổ đông lớn:**

Tên cổ đông	Địa chỉ	Ngành nghề hoạt động	Cổ phần nắm giữ		Biến động tỷ lệ sở hữu CP
			Số lượng	Tỷ lệ %	
Tập đoàn Dệt May Việt Nam	Tòa nhà SENTINEL PLACE 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Sản xuất: Sợi, Dệt - Nhuộm, May	6.389.824	63,90	0
Công ty TNHH Tường Long	70 Đường A, Khu Villa ADC Phú Thạnh, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	Dệt –May	893.749	8,93	0

Công ty CP Đầu tư Chứng khoán TTN	374 Lạc Long Quân, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	597.978	5,98	28.600
---	--	---------	------	--------

**5.3 Tình hình thay đổi Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không**

**5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.**

**5.5 Các chứng khoán khác: Không có.**

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

**6.1 Báo cáo nguồn nguyên vật liệu**

**Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng năm 2020:**

STT	Tên nguyên vật liệu	Đơn vị	Lượng nguyên vật liệu sử dụng năm 2020
1	Bông	Kg	5.794.909,62
2	Xơ	Kg	5.306.005,80
3	Sợi	Kg	505.343,71
4	Vải	Kg	200.943,69
5	Vải	Yard	17.878.492,00
6	Vải	m	664.952,43
7	Cổ cái	Cái	1.244.293,94
8	Bo	Bộ	243.939,87
9	Túi Poly	Cái	1.333.319,00
10	Chí	Cuộn	354.743.605,08
11	Thùng	Cái	1.379.595,00
12	Nhãn	Cái	89.799.744,98
13	Các	Loại	21.802.360,80

**6.2 Tiêu thụ năng lượng:**

**6.2.1 Tiêu thụ năng lượng:**

Với đặc thù sản xuất tại Công ty, năm 2020, Công ty sử dụng chính là nguồn năng lượng điện, với mức 33 triệu kWh/năm. Ngoài ra, Công ty còn sử dụng các loại nhiên liệu: Than đá (với mức tiêu thụ 105 tấn), hơi nước (với mức tiêu thụ 12.473 tấn) và nhiệt (với mức tiêu thụ là 356 tấn).

**6.2.2 Kết quả đạt được về mục tiêu tiết kiệm, sử dụng hiệu quả năng lượng:**

Trong năm 2020 Công ty tiếp tục đề ra phương án tiết kiệm điện trong sản xuất bằng cách quản trị vận hành hệ thống điện theo từng ngày để điều hành quá trình sản xuất và đề ra mục tiêu là giảm số kWh cho từng nhà máy, đã giảm được số kWh trên các định mức mà công ty đã ban hành.

**Chi phí tiết kiệm điện năng trong năm 2020 là: 1,9 tỷ đồng.**

- Công ty kêu gọi CBCNV tiết kiệm chi phí sản xuất, sử dụng điện hợp lý đặc biệt là vào các giờ cao điểm.

- Vận hành hệ thống điều không thông gió hợp lý; tùy theo thời tiết, yêu cầu công nghệ để vận hành quạt hút, quạt đẩy 55 kW, 22 kW hợp lý. Hạn chế vận hành quạt hút, quạt đẩy 55 kW đặc biệt vào giờ cao điểm.

- Năm 2020, Công ty đã thay đổi một số thiết bị công nghệ tại một số nhà máy và đặc biệt là thay thế trạm biến áp để tăng năng suất, giảm xuất tiêu hao điện năng tiết kiệm được 1,9 tỷ đồng.

### **6.3 Tiêu thụ nước:**

Để đảm bảo lượng nước tiêu thụ cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt, Công ty ký hợp đồng cung cấp nước sạch với Công Ty TNHH NN MTV Xây dựng và Cấp Nước Thừa Thiên Huế.

Hiện tại Công ty đang chú trọng việc tái chế và tái sử dụng nước tại Công ty được sử dụng cho hệ thống làm mát thiết bị cũng như tái sử dụng cho hệ thống thiết bị nhà máy Dệt Nhuộm.

### **6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

Trong quá trình xây dựng và phát triển Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường của Nhà nước. Công ty thường xuyên có ý thức và áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường đã đề ra trong các báo cáo đánh giá tác động môi trường, hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải, chất lượng nước đạt tiêu chuẩn loại A, không gây ô nhiễm và không làm ảnh hưởng xấu tới chất lượng môi trường cho Khu vực.

### **6.5 Chính sách liên quan đến Người lao động:**

Luôn xác định, con người là yếu tố quan trọng đối với sự phát triển của Công ty, Ban lãnh đạo Công ty luôn chăm lo đến đời sống của Người lao động. Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo Luật quy định cùng với các chế độ phúc lợi khác:

- Thường các dịp Lễ, Tết, lương tháng bổ sung cuối năm (tháng 13).
- Tiền ăn giữa ca
- Bồi dưỡng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại.
- Khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp hàng năm, khám phụ khoa.
- Cấp đồng phục và các phương tiện Bảo hộ lao động.
- Thực hiện các chính sách đối với lao động nữ, hỗ trợ tiền nuôi con nhỏ.
- Các khoản trợ cấp khác: Trợ cấp cho các hoàn cảnh khó khăn, phụ cấp hiếu, hỉ, tổ chức nghỉ mát hàng năm, chế độ công tác phí, hỗ trợ phương tiện đi lại cho Người lao động.
- Tổ chức các lớp đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho người lao động đồng thời hàng năm tổ chức các đoàn tham quan học tập tại các đơn vị bạn.

Ngoài ra Công ty cũng tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động văn thể mỹ và các hoạt động tinh thần khác do Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức.

### **6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

Trong năm 2020, Công ty đã trích gần 1,8 tỷ đồng để ủng hộ và hỗ trợ các hoạt động từ



thiện xã hội: Nhân dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi, Công ty đã thăm hỏi các gia đình chính sách, cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn, các tổ chức xã hội từ thiện, thăm đôn biên phòng Phong Hải, xã Hồng Vân huyện A Lưới; Tặng quà cho CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn; Chương trình “Tết sum vầy”; Phụng dưỡng suốt đời 3 mẹ VNAH; Ủng hộ Quỹ khuyến học phường Thủy Dương và Quỹ Khuyến học tỉnh TT Huế; Đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ “Vì người nghèo”...

### III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc:

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2020, tiếp tục là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế kinh tế thế giới do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid – 19. Quý I, các đơn hàng may Công ty phải tạm dừng sản xuất do thiếu nguyên liệu (thời điểm bùng dịch mạnh nhất tại Trung Quốc) đến quý III mới bắt đầu ổn định trở lại. Trong tháng 4/2020 Công ty phải bố trí lao động nghỉ luân phiên tại các nhà máy may do không có kế hoạch sản xuất trong tháng. Về lĩnh vực sợi tương tự như lĩnh vực may. Trong tình hình đó, được sự đồng ý của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty đã tái cơ cấu bộ máy quản lý nhà máy Sợi và tranh thủ thời gian nghỉ tiến hành bố trí mặt bằng công nghệ, đào tạo cán bộ quản lý tại nhà máy. Thay đổi mô hình quản lý tại Khối May áp dụng từ tháng 8/2021 đến nay đều mang đến hiệu quả trong sản xuất kinh doanh trên cả hai Khối, nhờ đó Công ty đã đạt được những kết quả nhất định:

Chỉ tiêu	Đơn vị	2019	2020	% Tăng/Giảm
Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.743.991	1.338.664	-23,24
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	18.208	11.905	-34,62
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)	VNĐ/CP	1.820	1.529	-15,99
Cổ tức chi trả/ Vốn điều lệ	%	15%	8	-46,67
Số lượng lao động	Người	5.364	4.926	-8,17
Tiền lương bình quân	Đồng	6.475.000	6.517.000	0,64

#### 2. Tình hình tài chính:

##### 2.1 Tình hình tài sản:

Tình hình tài sản qua các năm  
(Đơn vị: Triệu đồng)

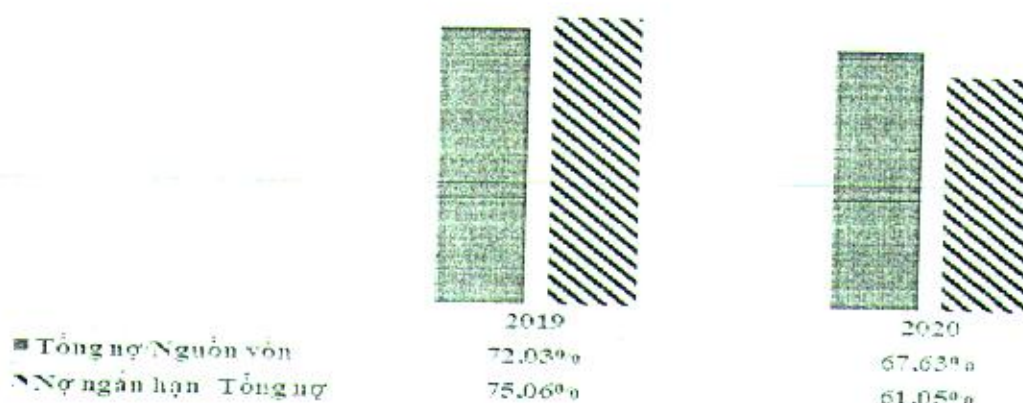


Tại thời điểm 31/12/2020, giá trị tổng tài sản Công ty đạt 602.166 triệu đồng, giảm 17% so với năm 2019

Tổng giá trị hàng tồn kho đến 31/12/2020 là 199.368 trđ đồng chiếm 33% trên tổng tài sản giảm 18% so với đầu năm 2020 tương ứng mức giảm là 44.727 trđ, trong đó dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 447 trđ.

## 2.2 Tình hình nợ phải trả:

Cơ cấu nguồn vốn qua các năm  
(Đvt: %)



Tổng nợ phải trả: 407 tỷ đồng giảm 62 tỷ đồng so với năm trước trong đó nợ ngắn hạn giảm 113 tỷ đồng, nợ dài hạn giảm 72 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu: 194 tỷ đồng giảm 8 tỷ so với năm trước.

## 3. Những thay đổi trong cơ cấu tổ chức:

Trong năm 2020, Công ty đã triển khai tái cơ cấu bộ máy quản lý tại nhà máy Sợi và thay đổi mô hình quản lý Khối May đã bổ nhiệm cán bộ quản lý phù hợp với mô hình mới. Việc thay đổi mô hình quản lý và cán bộ quản lý tại các đơn vị đã góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh trong giai đoạn cuối năm. Ban Điều hành Công ty chú trọng sắp xếp bố trí lại lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đúng người, đúng việc. Tổ chức tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của đơn vị.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

### 4.1 Lĩnh vực sợi:

a) Duy trì hoạt động kinh doanh với các khách hàng xuất khẩu truyền thống, đồng thời, phát triển thêm thị trường mới theo chiến lược đã đề ra.

b) Hoàn thiện dự án đầu tư bổ sung thiết bị Sợi năm 2020 – 2021 đã được phê duyệt. Quy hoạch tổng thể lại toàn bộ mặt bằng nhà máy Sợi phù hợp với thiết bị sau khi hoàn thành dự án đầu tư bổ sung, thay thế thiết bị để phát triển thành nhà máy Sợi chất lượng cao 5 vạn cọc sợi, năng suất hàng tháng đạt 200 tấn/01 vạn cọc với phẩm cấp sợi từ loại khá trở lên.

c) Vận hành điều không hiệu quả, ổn định ôn, ẩm độ, đồng thời, lựa chọn phương án pha bông khoa học, hợp lý để ổn định chất lượng và giảm tỷ lệ tiêu hao bông, xơ nguyên liệu; hạn chế vận hành các thiết bị không cần thiết để giảm mức tiêu thụ điện của nhà máy Sợi.

d) Duy trì thực hiện 5S và hệ thống Quản lý Chất lượng để tăng năng suất lao động và ổn định chất lượng sản phẩm.

e) Tổ chức các lớp đào tạo nâng cao kỹ năng tay nghề cũng như cán bộ quản lý nhà máy để vận hành sản xuất có hiệu quả. Tổ chức các đoàn tham quan học tập các doanh nghiệp có hiệu quả trong ngành.

#### **4.2 Lĩnh vực Dệt Nhuộm:**

a) Đầu tư bổ sung thêm 10 máy dệt kim tròn và thanh lý các máy dệt kim tròn Mayer & Cie để cân bằng giữa năng lực dệt và năng lực nhuộm, đảm bảo đủ năng lực để tiếp nhận các đơn hàng Dệt Nhuộm số lượng lớn của khách hàng.

b) Ngoài các đơn hàng FOB sử dụng vải Dệt Nhuộm do các phòng Thị trường May giao dịch, nhà máy Dệt Nhuộm chủ động tìm kiếm đơn hàng gia công, đảm bảo kế hoạch sản xuất của nhà máy đạt trên 80 tấn/tháng.

#### **4.3 Lĩnh vực May:**

a) Lập và triển khai dự án đầu tư chiều sâu bổ sung thiết bị tự động cho các nhà máy May, tăng năng suất, giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động.

b) Hoàn thiện phương án xây dựng nhà máy may 3 tầng với quy mô 40 chuyên may để thay thế cho nhà máy May 1 và May 2 đã cũ.

c) Thực hiện hạch toán đầy đủ cho các nhà máy May để các nhà máy chủ động trong công tác quản lý chi phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

d) Thực hiện rà soát lại khách hàng và đơn hàng, ưu tiên lựa chọn đơn hàng lớn, đơn hàng FOB, giảm số lượng trung gian, tiến đến làm FOB trực tiếp với khách hàng để tăng hiệu quả của Công ty.

e) Phát triển năng lực chuỗi cung ứng và năng lực đội ngũ marketing, merchandiser để có thể làm việc và phát triển đơn hàng trực tiếp với khách hàng.

f) Tập trung hỗ trợ nguồn lực để đào tạo nâng cao năng lực cán bộ kỹ thuật, chất lượng cho chi nhánh Quảng Bình để ổn định chất lượng sản phẩm, giữ uy tín và duy trì đơn hàng cho chi nhánh.

g) Nâng cao năng lực đội ngũ thiết kế để phát triển thương hiệu nội địa của Công ty, khai thác thị trường nội địa vẫn còn dư địa tăng.

h) Xây dựng các phần mềm quản lý và triển khai áp dụng vào công tác phục vụ sản xuất và quản lý chất lượng của khối May, đảm bảo tính minh bạch số liệu, thông tin nhanh, chính xác, hỗ trợ cho công tác quản trị.

#### **4.4 Lĩnh vực Nội chính – Tài chính:**

a) Tổ chức các khóa đào tạo cán bộ quản lý cấp trung, CEO để nâng cao năng lực đội ngũ quản lý và tạo nguồn cán bộ kế cận cho Công ty.

b) Phối hợp các đơn vị trong Công ty tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ, bồi dưỡng cán bộ nguồn các cấp cho Công ty.

c) Xây dựng cơ chế khoán tiền lương cho các đơn vị còn lại để tạo động lực, tăng hiệu quả sử dụng lao động, hiệu quả công việc và thu nhập của CBCNV.

d) Phát triển bộ phận IT bắt kịp với sự thay đổi của công nghệ để hỗ trợ cho công tác số hóa công tác quản trị và tự động hóa hoạt động sản xuất của Công ty

e) Củng cố lại văn hóa doanh nghiệp của Công ty, xây dựng hình ảnh Công ty kỷ luật, chuyên nghiệp, có dấu ấn đối với khách hàng và người tiêu dùng.

f) Hoàn thiện báo cáo quản trị ngành May, đồng thời, nghiên cứu thực hiện đối với các nhà máy còn lại làm cơ sở để Ban Điều hành Công ty và Giám đốc các nhà máy thực hiện các quyết định điều hành, quản lý phù hợp, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

g) Hoàn thiện phần mềm quản lý nguyên phụ liệu may BRAVO, đảm bảo hoạt động ổn định, cung cấp số liệu chính xác cho công tác thanh quyết toán và báo cáo Hải quan.

h) Chuẩn bị đủ nguồn vốn cho công tác đầu tư năm 2021.

#### **5. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021:**

a) Lợi nhuận trước thuế: 25 tỷ đồng, đạt 25% vốn điều lệ.

b) Tỷ lệ chia cổ tức: 15% vốn điều lệ.

c) Tổng khấu hao trích trong năm: 51,4 tỷ đồng.

d) Giá trị SXCN (theo giá hiện hành): 1.388 tỷ đồng.

e) Tổng doanh thu: 1.423 tỷ đồng. Trong đó:

- Doanh thu sợi: 542 tỷ đồng.

- Doanh thu may: 840 tỷ đồng.

- Doanh thu khác: 41 tỷ đồng.

f) Kim ngạch xuất khẩu tính đủ: 87 triệu USD.

g) Kim ngạch xuất khẩu thanh toán: 50 triệu USD.

h) Sản phẩm chủ yếu:

- Sản lượng sợi sản xuất: 9.716 tấn

- Sản lượng vải: 540 tấn.

- Sản phẩm may: 18 triệu sản phẩm dệt kim và 350 nghìn sản phẩm dệt thoi.

i) Nộp ngân sách: 10 tỷ đồng.

j) Thu nhập bình quân đạt 7.500.000 đồng/người/tháng.

#### **IV. Quản trị Công ty:**

##### **1. Hội đồng quản trị Công ty**

##### **1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ.
1	Ông Nguyễn Đức Trị	Chủ tịch HĐQT	0	0
2	Ông Nguyễn Bá Quang	Thành viên HĐQT chuyên trách	324.588	3,25%

3	Ông Nguyễn Văn Phong	Thành viên HĐQT	18.560	0,19%
4	Ông Hồ Ngọc Lan	Thành viên HĐQT	18.103	0,18%
5	Bà Nguyễn Hồng Liên	Thành viên HĐQT	6.199	0,06%

Ngày 28/5/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Trần Hữu Phong và ông Nguyễn Ngọc Bình (theo nguyện vọng cá nhân). Đại hội đã giới thiệu và bầu ông Nguyễn Đức Trị và bà Nguyễn Hồng Liên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dệt May Huế. Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên đã bầu ông Nguyễn Đức Trị làm Chủ tịch HĐQT.

**1.2 Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Công ty không thành lập tiêu ban.

**1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ qui định, tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT thông qua quyết định bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại các cuộc họp. Hàng quý, HĐQT đều thực hiện các báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty thông qua số liệu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2020, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, 4 phiên họp và 08 lần xin ý kiến bằng văn bản bám sát tình hình thực tế, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, công tác đầu tư, tổ chức nhân sự, xây dựng chiến lược phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị.

**2. Thành viên Ban Kiểm soát:**

**2.1 Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ
1	Bà Phan Nữ Quỳnh Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	0
2	Bà Phạm Thị Vân Hà	Thành viên Ban Kiểm soát	0
3	Ông Hồ Nam Phong	Thành viên Ban Kiểm soát	3.754

Ngày 28/5/2021, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, đã thông qua đơn từ nhiệm của ông Trần Quốc Định đồng thời đã giới thiệu và bầu bổ sung bà Phan Nữ Quỳnh Anh tham gia Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát đã họp và bầu bà Phan Nữ Quỳnh Anh làm Trưởng ban Kiểm soát.

**2.2 Hoạt động Ban Kiểm soát năm 2020:**

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện xem xét báo cáo tài chính các quý, 6 tháng, các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, kiểm tra độ tin cậy của các số liệu báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành về việc chấp



hành các quy định của Pháp luật, thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2020. Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá về tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị trong việc kiểm soát các nội dung như: đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh quý, công tác xây dựng kế hoạch, công tác đầu tư, bổ nhiệm cán bộ quản lý, đánh giá ước kết quả sản xuất kinh doanh.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**

**3.1 Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty năm 2020:**

<b>Tổng mức lương và thù lao Hội đồng quản trị:</b>	<b>660.000.000 đồng/năm</b> , cụ thể:
- Chủ tịch Hội đồng quản trị:	120.000.000 đồng/năm.
- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách:	360.000.000 đồng/năm
- Thành viên Hội đồng quản trị:	180.000.000 đồng/năm.
<b>Tổng mức thù lao Ban Kiểm soát:</b>	<b>292.000.000 đồng/năm</b> , cụ thể:
- Trưởng Ban Kiểm soát:	120.000.000 đồng/năm.
- Thành viên Ban Kiểm soát:	72.000.000 đồng/năm.

**3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không**

**V. Báo cáo tài chính:** Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật (đính kèm)./. *trung*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành Công ty;
- Các thành viên Ban KS;
- Kế toán trưởng;
- CBTT Website: [www.huegatex.com.vn](http://www.huegatex.com.vn);
- Lưu VT.



**Nguyễn Văn Phong**